TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI** **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2025/HNGĐ-ST
Ngày: 21 - 01 - 2025
V/v "Ly hôn, tranh chấp nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Hoàng Văn Lộc

Các hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Văn Tiến

Bà Đặng Thị Thu

- Thư ký phiên toà: Ông Hoàng Ngọc Nhân – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới.

Trong ngày 21/01/2025 tại Hội trường Toà án nhân dân thành phố Đồng Hới, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số:138/2024/TLST-HNGĐ ngày 29/10/2024 về việc "Ly hôn, tranh chấp nuôi con", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 202/2024/QĐST-HNGĐ ngày 30/12/2024, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Nguyễn Vũ Ng, sinh năm 1983; địa chỉ: phường Đồng Sơn, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình. Có mặt.

2. Bị đơn: Anh Trương Văn V, sinh năm 1979; địa chỉ: phường Bắc Lý, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Về tình cảm:

** Trong đơn khởi kiện xin ly hôn đề ngày 22/10/2024 và qua quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Nguyễn vũ Ng trình bày:*

Chị và anh Trương Văn V có đăng ký kết hôn vào ngày 07/12/2006 tại UBND phường Đồng Phú, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình, kết hôn hoàn toàn tự nguyện. Sau khi kết hôn vợ chồng về chung sống hạnh phúc không có mâu thuẫn. Khoảng tháng 05/2021 vợ chồng có mâu thuẫn chị đã làm đơn xin ly hôn gửi đến Toà án nhưng sau đó được Toà án hoà giải nên chị rút đơn vợ chồng về chung sống cùng nhau. Tuy nhiên, được một thời gian lại mâu thuẫn, không có tiếng nói chung, tình cảm vợ chồng ngày càng lạnh nhạt, đã có gắn nhưng không có kết quả, đã ly thân từ tháng 8/2024 cho tới nay. Nguyện vọng xin được ly hôn được ly hôn anh V.

** Ý kiến của bị đơn anh Trương Văn V tại bản tự khai ngày 12/11/2024 trình bày:* Ngày tháng năm kết hôn đúng như chị Ng đã trình bày. Quá trình chung sống anh, chị không thống nhất được cách nuôi dạy con, kinh tế và công việc ích chia sẽ cho nhau, anh không muốn ly hôn.

2. Về nuôi con chung: Chị Nguyễn Vũ Ng và anh Trương Văn V đều thừa nhận anh chị có 02 con chung Trương Nguyễn Nhật M, sinh ngày 07/4/2007 và Trương Thảo M, sinh ngày 22/9/2011. Hiện hai cháu ở cùng chị Ngọc từ tháng 8/2024 cho tới nay.

- Chị Ng xin nuôi hai cháu yêu cầu anh V đóng góp tiền nuôi con mỗi tháng 3.000.000 đồng.

- Anh V muốn vợ chồng hoà giải để hai con ở cùng nhau. Nếu không được anh xin nuôi cháu Trương Thảo M

3. Về chia tài sản: Chị Ng, anh V trình bày tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả hỏi tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

Chị Ngọc có đơn đề nghị Toà án nhân dân thành phố Đồng Hới giải quyết việc xin ly hôn giữa chị và anh V, anh V có địa chỉ cư trú tại phường Bắc Lý, thành phố Đồng Hới. Căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân thành phố Đồng Hới.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tống đạt thông báo thụ lý, anh chị đã làm bản tự khai, sau đó Toà án thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cho anh, chị theo quy định của pháp luật nhưng chị Ngọc có mặt, anh Vũ vắng mặt nên không thể hoà giải được. Do đó, Toà án đã ra Quyết định đưa vụ án ra xét xử. Tại phiên tòa chị Ngọc, anh Vũ có mặt nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án.

[2]. Về hôn nhân: Chị Nguyễn Vũ Ng và anh Trương Văn V có đăng ký kết hôn vào ngày 07/12/2006 tại UBND phường Đồng Phú, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình, kết hôn hoàn toàn tự nguyện. Vì vậy, hôn nhân giữa anh và chị là hợp pháp. Tại phiên toà chị Ng trình bày vợ chồng đã có đơn xin ly hôn vào tháng 5/2021 sau đó chị rút đơn về chung sống cùng nhau đến tháng 8 năm 2024 vợ chồng lại ly thân, chị chung sống cung hai con tại nhà bố mẹ chị tại phường Đồng Sơn, anh sống tại nhà của vợ chồng cho tới nay nguyên nhân vợ chồng không hiểu tính nhau, không có sự tôn trọng nhau. Vì vậy thường xuyên cải nhau, mâu thuẫn càng căng thẳng, tình cảm vợ chồng không còn thương yêu nhau. Tại phiên toà anh V trình bày vợ chồng có mâu thuẫn vào năm 2021 chị Ng đã làm đơn xin ly hôn gửi đến Toà án sau đó rút đơn, hiện tại vợ chồng đã ly thân từ tháng 8/2024 cho tới nay nhưng anh xin đoàn tụ gia đình để nuôi dạy con. Qua nghị án Hội đồng xét xử xét thấy anh, chị có mâu thuẫn, sống không hợp tính, chị Ng đã làm đơn xin ly hôn gửi đến Toà án năn 2021 sau đó chị rút đơn để vợ

chồng chung sống nhưng đến tháng 8/2024 vợ chồng lại ly thân cho tới nay không ai quan tâm đến ai, ai tự lo cuộc sống riêng cho mình. Xác định được tình trạng hôn nhân của anh và chị không thể khắc phục được, đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, xử cho chị Ng được ly hôn anh Vũ là phù hợp với Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình.

[3]. Về nuôi con chung**:** Chị Nguyễn Vũ Ng và anh Trương Văn V đều thừa nhận anh chị có 02 con chung Trương Nguyễn Nhật M, sinh ngày 07/4/2007 và Trương Thảo M, sinh ngày 22/9/2011. Hiện hai cháu ở cùng chị Ng từ tháng 8/2024 cho tới nay. Cháu Trương Nguyễn Nhật M, sinh ngày 07/4/2007 đã đủ 18 tuổi nên không xem xét giải quyết.

Nguyện vọng được trực tiếp nuôi con sau ly hôn là nguyện vọng chính đáng, thể hiện tình cảm trách nhiệm của cha mẹ đối với con, cả hai bên đều có đủ điều kiện để nuôi con. Tại phiên toà chị Ng có nguyện vọng nuôi con yêu cầu anh V đóng góp tiền nuôi con 03 triệu đồng một tháng, anh V cũng nguyện vọng nuôi con không yêu cầu chị Ng đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con. Tuy nhiên, việc giao con cho ai nuôi cần xem xét đến mọi mặt và quyền lợi của con, hạn chế thấp nhất những mất mát tình cảm không đáng có. Hiện cháu còn nhỏ, cần sự quan tâm săn sóc của người mẹ hơn, trong thời gian trước cũng như từ khi anh, chị ly thân đến nay chị Ng là người trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con bảo đảm tốt về mọi mặt, hơn nữa cháu có nguyện vọng ở với chị Ng. Còn anh V có nguyện vong nuôi con nhưng cháu không có nguyện vọng ở cùng anh, và khi ly thân cháu đã ở cùng với chị Ng đã ổn định cuộc sống sinh hoạt của cháu. Do đó, giao con cho chị Ng nuôi dưỡng.

Về tiền cấp dưỡng nuôi con chị Ng yêu cầu anh V cấp dưỡng 3 triệu đồng, tuy nhiên, anh V làm nghề xây dựng công việc chưa ổn định nên buộc anh V đóng góp tiền nuôi con mỗi tháng 2.000.000 đồng, kể từ tháng 02/2025 cho đến khi cháu Trương Thảo M đủ 18 tuổi.

[4]. Về chia tài sản: Chị Ng, anh V trình bày tự thoả thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[5]. Về án phí: Áp dụng khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, và sử dụng án phí và lệ phí Toà án, của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội 14.

Chị Ng phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị đã nộp 300.000 đồng tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số 0001465 ngày 25/10/2024 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.

Anh V phải chịu án phí cấp dưỡng nuôi con định kỳ 300.000 đồng để nộp ngân sách Nhà nước.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về điều luật áp dụng: Áp dụng Điều 51, 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, và sử dụng án phí và lệ phí Toà án, xử:

2. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện cho ly hôn giữa chị Nguyễn Vũ Ng và anh Trương Văn V.

3. Về nuôi con chung: Giao con chung Trương Thảo M, sinh ngày 22/9/2011 cho chị Nguyễn Vũ Ng trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng, anh Trương Văn V phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con với chị Ng 2.000.000 đồng/tháng (hai triệu một tháng) kể từ tháng 02/2024 cho đến khi cháu Trương Thảo M đủ 18 tuổi. Cháu Trương Nguyễn Nhật M, sinh ngày 07/4/2007 đã đủ 18 tuổi nên không xem xét giải quết.

Bên không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này.

4. Về chia tài sản: Chị Ngọc, anh V trình bày tự thoả thuận, không có không yêu cầu Tòa án giải quyết.

5. Về án phí:

Chị Nguyễn Vũ Ng phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị đã nộp 300.000 đồng tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số 0001465 ngày 25/10/2024 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.

Anh Trương Văn V phải chịu án phí cấp dưỡng nuôi con định kỳ 300.000 đồng để nộp ngân sách Nhà nước.

Trong trường hợp bản án thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Đương sự có mặt có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án ngày 21/01/2025. Đối với đương sự vắng mặt tại phiên toà hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- Các Đương sự;
- VKSND TP Đồng Hới;
- Chi cục THADS TP Đồng Hới;
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- UBND xã Võ Ninh, huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

(đã ký)

Hoàng Văn Lộc